



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM SƠN LÊ HOANG
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Tổ dân phố 25, Thị trấn Lagi, Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình Thuận

Date of Birth: 22-11-1948 (8-9-1951) Place of Birth: Hàm Tân, Bình Thuận

Previous Occupation (before 1975) Thống tái Cảnh sát / không được tên Cảnh sát / Sư đoàn 4 / KQ
(Rank & Position) K.B.C 4652 - Thiếu úy / Trung tá lương bổng

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 23-11-1978 To 23-11-1993
(Thang - Ngay - Nam) Years: 15 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Nêu có) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category 1 of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÂM THỊ MỸ LÊ	1951	Vợ
LÊ LÂM QUỐC ĐĂNG	1976	con
LÊ LÂM ANH THƯ	1978	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL COMMENTS



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM SƠN LÊ HOÀNG
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Tổ dân phố 25 Thị trấn Lagi, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

Date of Birth: 22-11-1948 (8-9-1951) Place of Birth: Hàm Tân, Bình Thuận
Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975): Phụ tá Cảnh sát/Khẩu đội Yên Cú Bình Thuận / Sĩ Quan 4/KĐ
(Rank & Position)

Thiếu úy Trưởng Ban Kỹ Bạo - K.B.C 46502

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 23-11-1978 To 23-11-1993
(Thang - Ngay - Nam) Years: 15 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category 1 of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130, must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÂM THỊ MỸ LÊ	1951	Vợ
LÊ LÂM QUỐC ĐĂNG	1976	con
LÊ LÂM ANH THƯ	1978	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL COMMENTS

ĐƠN VI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

S. 1. 1. 15 /

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

LÊ - HOANG - SƠN

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 22-11-1948 (08-9-1951)

Nguyên quán Ban Hiệp - Hàm Tân - Bình Thuận

Trú quán hiện nay Nhóm 18 - Phước Lợi - Ban Hòa - Lagi - Hàm Tân - Thuận Hải

Ngày đi lính 22-09-1970

Đơn vị Phòng tài chính / Kỹ đoàn Yểm cứ Bình Thuận / Sư đoàn 4 / KQ

Số lính 7 / 607.983

cấp bậc Trung úy

Chức vụ Trưởng ban lương bổng

Đã qua giáo dục từ ngày 15 tháng 7 năm 1975 đến ngày 29 tháng 12 năm 1976 tại Trại 2 - Trại 8

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo quyết định số 113-T ngày 06 tháng 11 năm 1976

của Ủy ban Chính trị quân khu 5

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục và xét quyền công dân theo quy định chung của Nhà nước.

*Đông An có đơn trình
điện tại Công an huyện
03/02/1977*

ÔNG HUYỀN

Ngày 11 tháng 11 năm 1976

Tôn trưởng đơn vị



NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY PHÒNG THÍCH

1. Phải xuất trình giấy phòng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.
5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe về đền nhà và mang theo các trang phục được cấp phát tại trại.

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

F - HOANG - SON

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 22-11-1948 (08-9-1951)

Nguyên quán Trần Hiệp - Hàm Tân - Bình Thuận

Trú quán hiện nay Nhóm 18 - Phước Lợi - Cầm Hoà - Lagi - Hàm Tân - Thuận Hải

Ngày đi lính 22-09-1970

Đơn vị Phòng tài chính / Kỹ đoàn Yểm cứ Bình Thuận / Sư đoàn 4 / KQ

Số lính 71 / 507.383

cấp bậc Trung úy

Chức vụ Trưởng ban lương bổng

Đã qua giáo dục từ ngày 15 tháng 7 năm 1975 đến
ngày 29 tháng 12 năm 1976 tại Bại 2 Tổng trại 8

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo
quyết định số 113/T ngày 06 tháng 11 năm 1976
của Ủy ban nhân dân địa phương

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục
và xét quyền công dân theo quy định chung của Nhà nước.

Hồng An có đơn trình
lên tại Công an huyện
03/02/1977

Ngày 12 tháng 12 năm 1976

Tên trưởng đơn vị



NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY PHÒNG THÍCH

1. Phải xuất trình giấy phòng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.
5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe về đến nhà và mang theo các trang phục được cấp phát tại trại.

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Trại: Xuân Lộc

Số: 138 GRT

0 0 3 8 8 0 0 9 7 4 1

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Thi hành án văn quyết định tha số ngày tháng năm 19.....
của

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên: Lê Hoàng Sơn Sinh năm 1948

Các tên gọi khác: HÀM TÂN

Nơi sinh: Hàm Tân

Nơi đăng ký NKTT: Phước Lợi - Tân Hòa - Hàm Tân - Thuận Hải

Can tội: âm mưu lật đổ chính quyền

Ngày bắt: 23/11/1978 Án phạt: Chung Thân

Theo quyết định, án văn số 41/HS-S ngày 29 tháng 6 năm 1980
của Tòa án nhân dân tỉnh Thuận Hải

Đã bị xử án mới về tội:

cộng thành năm tháng.

Đã được giảm án 06 năm; cộng thành 5 năm 0 tháng.

Nay về cư trú tại Phước Lợi - Tân Hòa - Hàm Tân - Thuận Hải

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú: trước
ngày 26 tháng 11 năm 1993

Lấn tay ngón trở phải
của Lê Hoàng Sơn

Danh bản 0094-HT

Lập tại CA. Hàm Tân

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 23 tháng 11 năm 1993

GIÁM THỊ

Lê Hoàng Sơn



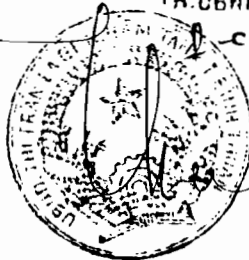
Trần Văn Đức

SAO-Y BẢN-CHÍNH

Lagi, ngày 15 tháng 11 năm 1993

TH. UBND. THỊ TRẤN LAGI

CHỦ TỊCH



PHẠM ĐĂNG PHU

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Trại: Xuân Lộc

Số: 138 GRT

0	0	3	8	8	0	0	9	7	4	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

S H S L D

GIẤY RA TRẠI

Thi hành án văn quyết định tha số ngày tháng năm 19.....
của

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ và tên: Lê Hoàng Sơn Sinh năm 1948

Các tên gọi khác: KIM XÂN

Nơi sinh: Hàm Tân

Nơi đăng ký NKTT: Phước Lợi - Tân Hòa - Hàm Tân - Thuận Hải

Cán tội: âm mưu lật đổ chính quyền

Ngày bắt: 23/11/1978 Án phạt: Chung Thân

Theo quyết định, án văn số 41/HS-S ngày 29 tháng 6 năm 1980
của Tòa án nhân dân tỉnh Thuận Hải

Đã bị xử án mới về tội:

cộng thành năm tháng.

Đã được giảm án 06 lần; cộng thành 5 năm 0 tháng.

Nay về cư trú tại Phước Lợi - Tân Hòa - Hàm Tân - Thuận Hải

Dương sự phải trình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú: trước
ngày 26 tháng 11 năm 1993

Lấn tay ngón trở phải
của Lê Hoàng Sơn

Danh bản số 0094-HT

Lập tại CA. Hàm Tân

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 23 tháng 11 năm 1993

GIÁM THỊ

Lê Hoàng Sơn

Trưởng Phòng Cảnh Sát

SAO-Y BẢN-CHÍNH

Ngày, ngày 25 tháng 11 năm 1993

TH.UBND. THỊ TRẤN LAGI

1 - CHỦ TỊCH



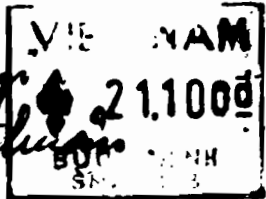
PHẠM ĐĂNG PHU

FROM:

SƠN LÊ HOÀNG

Tổ dân phố 25 Thị trấn
Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh

PAR AVION



Sau SOUTH VIỆT NAM

75 → 154 lễ di chúc quyền
14 học tập

1994



TO: Hồ Thiệu Nguyên
PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635 USA
TELEPHONE 703.560.0058

PAR AVION - VIA AIR MAIL

21/10

CHÍNH-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN - CƯỚC

Số:

QUÂN NHÂN



LE - HOANG - SON

Thieu- Uy

71/607.383

08-09-1951

tại BÌNH - TUY

LE - CHI - TIN

TRAN - THI - PHU

AH

062652

-Theo Dai 05 Trong Giua
May Phai

11th 59

B. RH⁺

Số thẻ căn-cứu số 00549569

Ngày, nơi cấp 25-11-68, Binh-Tuy

KBC 4125 ngày 26.12.74

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

1. *hauf*

THẺ CÁN - LƯU

QUÂN NHÂN



Họ tên LE - HOANG - SON

Chức vụ Thieu- Uy

Số quân 71/607.383

Ngày, nơi sinh 08-09-1951

tại BINH - TUY

Cha LE - CHI - TIN

Mẹ TRAN - THI - PHU

QĐ. 849 A

062652

Dấu vết riêng.

Cao : 1.54

Dai 05 Trong Giua
May Phai

Số thẻ căn cước dân sự: 00549569

Ngày, nơi cấp: 25-11-68, Binh-Tuy

KBC 4125, ngày 26.12.74

Ấn

Nghĩa trở

Nghĩa trở

1. *hang*